Sở Tư pháp
27.08.2020
18:06:37 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG** **KHÓA XV-KỲ HỌP THỨ 4**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/NQ-HĐND15	*Tuyên Quang, ngày 24 tháng 3 năm 2001*

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XV - KỲ HỌP THỨ 4
(Từ ngày 13-3-2001 đến ngày 14-3-2001)

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2001

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Điều 31 chương II Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 21 tháng 6 năm 1994;

Sau khi xem xét báo cáo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng năm 2000, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2001 của UBND tỉnh, các báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, thuyết trình của các Ban HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Nhất trí thông qua các báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và thuyết trình của các Ban HĐND tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số vấn đề sau:

I- CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2001:

1. Mức tăng trưởng kinh tế (GDP): Trên 11%.

2. Tổng sản lượng lương thực (thóc, ngô): 30 vạn tấn.

3. Trồng rừng: Trên 7.300 ha.

4. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá cố định 1994) đạt trên 500 tỷ đồng.

Congbao.tuyenquang.gov.vn

5. Kim ngạch xuất khẩu: 6,2 triệu USD.

6. Thu ngân sách từ kinh tế trên địa bàn (Thuế, phí, lệ phí và các khoản thu theo quy định): 106,63 tỷ đồng.

7. Giảm trên 25% tổng số hộ đói nghèo trên địa bàn tỉnh (Sau khi điều tra theo tiêu thức mới của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Về sản xuất nông - lâm nghiệp

Thực hiện thâm canh trên toàn bộ diện tích gieo trồng; bố trí cơ cấu giống, thời vụ hợp lý; tăng hiệu quả và hệ số sử dụng ruộng đất lên 2,5 lần; diện tích lúa cả năm đạt 44.680 ha (trong đó lúa lai trên 21.200 ha), năng suất lúa bình quân đạt 5,5 tấn/ha/vụ; diện tích ngô đạt 13.830 ha, năng suất ngô bình quân 3,80 tấn/ha/vụ.

Tiếp tục thực hiện trợ giá giống lúa lai, ngô lai, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho sản xuất giống cây, giống con từ tỉnh đến cơ sở. Hỗ trợ kinh phí cho sản xuất giống lúa, ngô với mức hỗ trợ bằng mức nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp trên diện tích sản xuất giống.

Quản lý chặt chẽ và thống nhất một giá bán giống lúa, ngô trên địa bàn toàn tỉnh, công bố giá bán từng loại giống trước 60 ngày kể từ khi bắt đầu vào thời vụ sản xuất. Giao cho Công ty Giống vật tư nông lâm nghiệp chịu trách nhiệm tổ chức sản xuất và cung cấp giống tốt, năng suất cao phục vụ sản xuất, đồng thời hướng dẫn kỹ luật cho các hộ sản xuất. Ngân sách tỉnh chuyển kinh phí chi cho sự nghiệp nông nghiệp sang hỗ trợ kinh phí chi lương, chi thường xuyên liên theo định mức cho 140 suất cán bộ kỹ thuật nông nghiệp (do Công ty Giống vật tư nông lâm nghiệp quản lý, điều hành) thực hiện nhiệm vụ khuyến nông theo quy định.

Huy động nguồn lực đầu tư, cải tạo, nâng cấp và xây dựng các công trình thủy lợi. Hỗ trợ rọ thép để xây dựng các đập dâng và tiếp tục hỗ trợ xi măng kiên cố hóa kênh mương, gắn với cải tạo đồng ruộng "Dồn điền, đổi thửa", giao thông nội đồng.

Quy hoạch ổn định vùng mía nguyên liệu gần nhà máy với diện tích trên 5.000 ha, tập trung đầu tư thâm canh tăng năng suất, phấn đấu năng suất bình quân 70 tấn/ha trở lên.

Đẩy mạnh việc đầu tư thâm canh, cải tạo phục hồi các nương chè, trồng

Congbao.tuyenquang.gov.vn

mới 292 ha bằng những giống chè có năng suất cao, chất lượng tốt (trong đó 200 ha chè Shan trên đất lâm nghiệp), phấn đấu sản lượng chè búp tươi đạt trên 18.000 tấn.

Quản lý chặt chẽ chất lượng giống cây ăn quả sản xuất ở trong tỉnh và nhập từ ngoài tỉnh; tích cực tuyển chọn và nhân giống cây ăn quả có chất lượng tốt; trồng mới 1.254 ha cây ăn quả tập trung (cam 200 ha, nhãn 834 ha, vải 220 ha).

Phấn đấu trồng mới 7.300 ha rừng (trong đó trồng rừng tập trung trên 4.400 ha, các hộ gia đình trồng 2.900 ha); tập trung trồng ở những nơi đất trống, đồi trọc, ven đường quốc lộ, tỉnh lộ đặc biệt là khu C Nà Hang, vùng núi Lịch, núi Bầu, đèo Khế Sơn Dương; tăng cường công tác khoanh nuôi, bảo vệ, quản lý chặt chẽ rừng tự nhiên, quản lý khai thác rừng trồng, rừng vườn hộ gia đình và mua, bán, vận chuyển lâm sản theo đúng quy định của tỉnh.

Thường xuyên làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, hướng dẫn nhân dân kỹ thuật chăn nuôi theo hướng công nghiệp, quản lý chặt chẽ việc sản xuất giống trâu, bò, lợn, gia cầm trên địa bàn; tận dụng diện tích mặt nước để nuôi thả cá, phát triển nuôi cá lồng trên sông, suối; năm 2001 đạt: Đàn trâu 144,3 nghìn con, đàn bò 21,26 nghìn con, đàn lợn 282 nghìn con, đàn gia cầm 3,57 triệu con.

Thực hiện tốt công tác ổn định dân cư gắn với quy hoạch sản xuất nông lâm nghiệp, đảm bảo ổn định đời sống và sản xuất đối với các hộ.

Khẩn trương xem xét cụ thể cho các HTX nông lâm nghiệp vay vốn để kiên cố hóa kênh mương mua máy móc nông nghiệp làm đất, thủy lợi, cung ứng vật tư, điện... phục vụ các hộ nông dân sản xuất.

2. Về đầu tư phát triển và sản xuất công nghiệp, thủ công nghiệp, xây dựng, giao thông - vận tải, bưu điện

Huy động các nguồn vốn để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội một cách toàn diện; ưu tiên đầu tư sản xuất giống cây lương thực cây ăn quả, cây công nghiệp, cây lâm nghiệp, cơ sở sản xuất con giống, chế biến thức ăn gia súc, thủy lợi, công nghiệp chế biến, khai thác và chế biến khoáng sản, phát triển công nghệ thông tin. Tiếp tục phân cấp vốn đầu tư cho các huyện, thị xã.

Chấn chỉnh lại công tác quy hoạch, thiết kế, thẩm định trong XDCB. Khắc phục ngay tình trạng chậm trong thực hiện các thủ tục về XDCB, hồ sơ không đủ tiêu chuẩn; nâng cao chất lượng thiết kế, thi công xây dựng và giám sát các công trình; xây dựng quy định cụ thể công tác quản lý đô thị.

Congbao.tuyenquang.gov.vn

Đưa dây chuyền cán thép, sản xuất bột fenspát, bột ba rít, chè vào sản xuất; khẩn trương hoàn thành nâng công suất xi măng, gạch tuy nên của Xí nghiệp gạch số 3. Phát triển mạnh sản xuất công nghiệp, tiểu công nghiệp tư nhân, hướng vào chế biến nông lâm sản. Một số sản phẩm chủ yếu: Xi măng 120.000 tấn, đường kính trắng 22.300 tấn, chè chế biến 3.500 tấn, bột Ba rít 75.000 tấn bột Fenspát 120.000 tấn, quặng sắt 15.000 tấn, quặng kẽm 9.000 tấn, điện thương phẩm 90 triệu KWh, thép cán 7.000 tấn, giấy xuất khẩu 1.000 tấn.

Huy động các nguồn vốn đưa nhanh điện lưới về thôn bản, phấn đấu hết năm 2001 có trên 65% số hộ dân được sử dụng điện lưới; đẩy mạnh sử dụng điện lưới phục vụ sản xuất.

Quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn trong công tác quản lý, bảo dưỡng đường giao thông: Thực hiện khoán trực tiếp việc duy tu, bảo dưỡng đường cho từng hộ, người lao động; người nhận khoán duy tu bảo dưỡng đường phải gắn bó với từng tìm đường và có nhà ở gần nơi nhận giao khoán.

Tổ chức lại bộ máy quản lý của các Hạt giao thông, bố trí cán bộ có đủ tư cách, phẩm chất, năng lực để các Hạt giao thông hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý và thanh tra giao thông trên địa bàn.

Thực hiện hiệu quả các dự án về giao thông, điện và các công trình trọng điểm; tiếp tục đầu tư cầu Tân Yên, cầu Bình Xa, cầu Cường Đạt, cầu Yên Hoa, cầu Thiện Kế... và một số cầu nhỏ ở vị trí trọng yếu. Nâng cấp tuyến QL2 đoạn thị xã Tuyên Quang - Km16 (Tuyên Quang - Hà Nội); tu sửa, nâng cấp rãnh dọc, cống thoát nước, xử lý taluy, đảm bảo đi êm thuận các tuyến đường từ trục tỉnh, huyện đến trung tâm các xã; tiếp tục thực hiện cơ chế hỗ trợ xi măng làm đường nội thị xã, thị trấn, thị tứ và một số đường nông thôn.

Phát triển mạng lưới thông tin, đưa điện thoại về các xã, phấn đấu hết năm 2001 có 122/145 xã có điện thoại, đạt 1,27 máy/100 dân.

3. Tài chính - tín dụng

Phát triển, bồi dưỡng nguồn thu, chống thất thu. Huy động tốt nguồn nội lực, tranh thủ các nguồn vốn bên ngoài để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp đối với các xã vùng đặc biệt khó khăn, các thôn bản vùng III; thực hiện quy chế công khai tài chính ngân sách Nhà nước ở các cấp đặc biệt các đơn vị thụ hưởng ngân sách. Thực hiện phân cấp ngân sách cho cơ sở theo đúng Luật ngân sách Nhà nước; tiếp tục thực hiện khoán thu - chi và điều hành ngân sách theo kế hoạch và dự toán đã được duyệt, xóa bỏ hình thức "xin - cho"; cải tiến thủ tục cấp phát vốn, tạo điều kiện thuận

Congbao.tuyenquang.gov.vn

lợi cho các thành phần kinh tế vay vốn để phát triển sản xuất; năm 2001 tổng dư nợ các ngân hàng thương mại phấn đấu đạt trên 480 tỷ đồng.

4. Thương mại - du lịch

Phát triển lưu thông hàng hóa, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của nhân dân trong tỉnh. Thực hiện trợ giá, trợ cước các mặt hàng chính sách và quản lý chặt chẽ kinh phí trợ cước, trợ giá.

Đẩy mạnh các loại hình dịch vụ vận tải, viễn thông, tín dụng - ngân hàng, khoa học công nghệ... Quy hoạch và lập dự án đầu tư một số điểm du lịch; mở mới 10 chợ nâng tổng số lên 105 chợ. Phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa xã hội đạt trên 768 tỷ đồng; Giá trị xuất khẩu đạt 6,2 triệu USD, với một số mặt hàng chủ yếu là: Bột ba rít, chè đen, giấy...

5. Khoa học, công nghệ và môi trường

Tổng kết đánh giá kết quả các đề tài khoa học và triển khai các đề tài khoa học tập trung vào các lĩnh vực chọn lọc, nhân giống cây trồng, vật nuôi, công nghệ chế biến nông lâm sản.

Thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TU ngày 21/11/2000 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đúng tiến độ, thời gian. Lập kế hoạch điều tra cơ bản nắm trữ lượng tài nguyên, khoáng sản, để khai thác sử dụng đạt hiệu quả cao. Xây dựng đề án xử lý các chất thải tác động xấu đến môi trường.

6. Văn hóa - xã hội

Về giáo dục - đào tạo:

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 08/5/1999 của Tỉnh ủy về chương trình chống tái mù chữ và phổ cập giáo dục trung học cơ sở, nâng cao năng lực quản lý giáo dục - đào tạo. Thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định tại Nghị quyết số 41/2000/QHlO của Quốc hội, Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 12/3/2001 của Tỉnh ủy: Tất cả công dân trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang trước khi hết tuổi 35 phải đi học (học phổ thông nếu còn độ tuổi, hoặc học bổ túc văn hóa) để có trình độ trung học cơ sở. Đặc biệt thanh, thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi phải đạt trình độ trung học cơ sở khi hết 18 tuổi.

Lấy mục tiêu phổ cập giáo dục trung học cơ sở là một tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu Nhà nước đối với các tập thể, cá nhân. Bản thân, con em cán bộ viên chức Nhà nước, cán bộ xã, phường, thị trấn, trưởng thôn, bản, tổ xóm, đại

Congbao.tuyenquang.gov.vn

biểu HĐND các cấp trước khi hết tuổi 35 nếu không đi học phổ thông hoặc bổ túc văn hóa thì phải xem xét tư cách. Khuyến khích các tổ chức và cá nhân đóng góp công sức, vật chất cho việc phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Những đơn vị, cá nhân gây khó khăn cản trở việc dạy và học thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xem xét để xử lý nghiêm minh.

Đối với giáo viên mầm non dân nuôi ngoài việc được cấp bảo em xã hội, bảo hiểm y tế và khoản thu nhập từ đóng góp của dân là theo quy định, tỉnh trợ cấp thêm 80.000 đ/người/tháng cho giáo viên ở các xã vùng cao, vùng sâu, vùng xa, các xã đặc biệt khó khăn; các xã còn lại trợ cấp thêm 50.000 đ/người/tháng.

Công tác y tế chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TU ngày 25/02/2000 của Tỉnh ủy. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình Quốc gia về y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và ngăn chặn các bệnh dịch xảy ra.

Có biện pháp quản lý chặt chẽ thị trường thuốc chữa bệnh; củng cố và phát huy tác dụng vườn thuốc nam của các cơ sở y tế, hướng dẫn nhân dân sử dụng thuốc nam chữa bệnh. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, chú ý trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; làm tất công tác phòng chống các loại tội phạm có liên quan đến trẻ em.

Công tác văn hóa, thông tin, báo chí, thể dục thể thao.

Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa - thông tin ở cơ sở; tập trung tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII Nghị quyết Đại hội IX của Đảng trong cán bộ đảng viên và nhân dân. Nâng cao chất lượng hoạt động của các đội văn nghệ quần chúng, chống các loại văn hóa độc hại.

Phát triển mạnh phong trào thể dục thể thao rèn luyện thân thể trong toàn dân, đặc biệt khu vực nông thôn, vùng cao, vùng sâu, vùng xa; nâng cao chất lượng luyện tập năng khiếu bóng đá và chất lượng học tập văn hóa của đội bóng đá thiếu niên, nhi đồng.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động báo chí. Làm tốt công tác bảo vệ và tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa; tổ chức khai thác có hiệu quả các điểm di tích lịch sử, các danh lam thắng cảnh phục vụ tham quan, du lịch.

Về lao động, việc làm và đời sống xã hội.

Sử dụng có hiệu quả Quỹ quốc gia giải quyết việc làm, mở rộng ngành, nghề ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa; năm 2001 tạo việc làm mới cho trên 7.500 lao động. Đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình, tạo điều kiện cho

Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Bình

các hộ nghèo được vay vốn với lãi suất ưu đãi để phát triển sản xuất; thực hiện có hiệu quả chương trình xóa đói, giảm nghèo.

7. Về công tác an ninh - quốc phòng.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 08/NQ-TW của Bộ Chính trị về công tác đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới. Đẩy mạnh tấn công các loại tội phạm hình sự, tội phạm kinh tế, tội phạm ma túy, tệ nạn xã hội; hạn chế thấp nhất về tai nạn giao thông. Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về trật tự an toàn xã hội và vận động quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu; tăng cường công tác giáo dục quốc phòng toàn dân; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân năm 2001.

Các ngành, các cấp (đặc biệt là các xã, phường, thị trấn) phải thường xuyên chăm lo giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo của công dân từ cơ sở. Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thị trường, các phương án bảo vệ, phòng chống cháy rừng; xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; củng cố đội ngũ cán bộ thanh tra, tư pháp, công an xã, phường, thị trấn.

Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh giám sát, kiểm tra, đôn đốc UBND tỉnh, các cấp, các ngành trong việc thực hiện Nghị quyết này.

Các vị đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND các cấp phải gương mẫu thực hiện và tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ quan Nhà nước, các tổ chức kinh tế - xã hội trong quá trình thực hiện Nghị quyết, động viên nhân dân các dân tộc, cán bộ công nhân viên chức Nhà nước, lực lượng vũ trang trong tỉnh thi đua lao động sản xuất, công tác, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2001.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa XV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 14 tháng 3 năm 2001.

TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Trần Trung Nhật

Congbao.tuyenquang.gov.vn